SAO Y; BỆNH VIỆN PHỔI THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI; Thời gian ký: 2026-11-12T10:14:26+07:00

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

Ký bởi: SỞ Y TẾ
Email: syt@dongnai.gov.vn
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
Ngày ký: 23-11-2026 13:27:45 +07:00

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: BỆNH VIỆN PHỔI THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
2. Địa chỉ: Khu phố Hương Phước, phường Phước Tân, thành phố Đồng Nai
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:[1] 24/24 giờ các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Thảo	006334/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Giám đốc, người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Bệnh viện; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội khoa	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa nội tổng hợp Bs Nguyễn Văn Thảo (Long Thành, Đồng Nai) Từ thứ 2 đến chủ nhật: 17giờ - 20giờ	
2	Hoàng Thi Thơ	004942/ĐNAI-CCHN; 465/QĐ-SYT ngày 22/3/2019	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa lao; Siêu âm tổng quát	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Phó Giám đốc, Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội khoa; chuyên khoa lao; Thực hiện siêu âm tổng quát	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa nội tổng hợp Bs Hoàng Thi Thơ (Trảng Dài, Đồng Nai) Từ thứ 2 đến thứ 6: 17giờ -20giờ; Thứ 7&CN: Sáng 7 giờ - 10 giờ; Chiều 16 giờ - 19 giờ	
3	Nguyễn Hữu Hạnh	004961/ĐNAI-CCHN 990/QĐ-SYT ngày 26/7/2016	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Trưởng Khoa Chẩn đoán hình ảnh; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kĩ thuật Phòng khám chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Bác sĩ Hạnh (Long Hưng, Đồng Nai) từ thứ 2 đến thứ 6: sáng 05 giờ - 07 giờ, chiều 16 giờ 30 - 21 giờ 30; Thứ 7 & chủ nhật: sáng 07 giờ - 11 giờ 30, chiều 13 giờ 30 - 21 giờ 30	
4	Bùi Văn Thịnh	004944/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Trưởng Khoa B; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
5	Huỳnh Phú Quốc	009952/ĐNAI-CCHN 476/QĐ-SYT ngày 22/3/2019	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - lao; chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ Phòng Chỉ đạo tuyến; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa, không làm thủ thuật chuyên khoa - lao; Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh		
6	Nguyễn Văn Sung	004941/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa lao	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Trưởng Khoa Bệnh phổi - Nội tổng hợp; Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa lao		
7	Phạm Thị Thắm	011140/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bênh nội khoa; không làm thủ thuật chuyên khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; không làm thủ thuật chuyên khoa	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kĩ thuật Phòng khám chuyên khoa Nội Phạm Thị thắm (Long Hưng, Đồng Nai) từ thứ 2 đến thứ 6: 17 giờ - 21 giờ ; Thứ 7 & chủ nhật: sáng 07 giờ - 21 giờ	
8	Nguyễn Ngọc Khánh	0009383/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa nội tổng hợp Bs Nguyễn Ngọc Khánh (Tam Hiệp, TP. Đồng Nai) Từ thứ Hai đến thứ Sáu: 17giờ - 20 giờ 30 phút; thứ Bảy: Sáng 7 giờ - 20 giờ 30 phút; Chủ nhật: Sáng 7 giờ - 11 giờ 30 phút	
9	Phạm Khắc Nùng	010678/ĐNAI-CCHN 464/QĐ-SYT ngày 22/3/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền; Siêu âm tổng quát	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Siêu âm tổng quát		
10	Phạm Văn Bảo	013455/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
11	Đinh Thị Minh Nga	0008577/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa		
12	Đào Yến Nhi	000297/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
13	Nguyễn Thị Đức Chính	000322/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
14	Trần Diệu Uyên Thư	000304/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		
15	Văn Thị Tú Linh	001214/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
16	Phạm Phùng Mỹ Tiên	001209/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
17	Đàm Ngọc Anh	001213/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
18	Kinh Quốc Vĩ	001223/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
19	Kim Thị Thanh Thảo	001261/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
20	Hoàng Quang Vũ	001319/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
21	Trương Minh Huy	001473/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội khoa		
22	Nguyễn Võ Thùy Linh	001923/ĐNAI-GPHN	Y khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
23	Nguyễn Ngọc Khánh	004929/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa lao	Sáng: 7h30-12h00 Chiều: 13h00 - 16h30 (Thứ Hai - thứ Tư - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa; chuyên khoa lao	17h00-20h30 T2-CN làm Người chịu trách nhiệm CMKT tại Phòng khám Nội tổng hợp BS Khánh (Trảng Dài, Đồng Nai)	

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
24	Đinh Thị Minh Hiếu	002111/ĐNAI-GPHN	Y khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh y khoa		
25	Hồ Minh Bảo Tường	015369/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Bác sĩ khám bệnh, chữa bệnh nội khoa	Bác sĩ khám bệnh/siêu âm tại Phòng khám chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh Bác sĩ Hạnh (Long Hưng, Đồng Nai) từ thứ 2 đến thứ 6: sáng 05 giờ - 07 giờ, chiều 16 giờ 30 - 21 giờ 30; Thứ 7 & chủ nhật: sáng 07 giờ - 11 giờ 30, chiều 13 giờ 30 - 21 giờ 30	
26	Nguyễn Thị Lệ Thắm	002004/ĐNAI-GPHN	Y khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Bác sĩ y khoa		
27	Hoàng Nghĩa Anh	003005/ĐNAI-GPHN	Y khoa	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Bác sỹ y khoa		
28	Nguyễn Thị Hiền	0007026/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
29	Nguyễn Thị Minh Nguyệt	010917/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
30	Ninh Văn Thiệp	0009474/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
31	Vũ Thị Nữ	0007036/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
32	Huỳnh Đặng Tấn Huy	0009475/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Y sĩ		
33	Ká Thúy	0007031/ĐNAI-CCHN	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, huyết áp	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
34	Phạm Thị Thanh	0007030/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
35	Dương Đình Hiếu	010485/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
36	Bùi Thị Thanh Vân	003979/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
37	K' Truyền	004937/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
38	Phạm Thanh Hiền	0009335/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
39	Võ Thị Trang	0009337/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
40	Hoàng Vĩnh Trí	008952/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
41	Trương Thị An	003796/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
42	Lê Thị Mỹ Lương	009954/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BVN ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
43	Đinh Xuân Duy	003799/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
44	Vũ Thị Thu An	0009334/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
45	Vy Ngọc Linh	003789/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
46	Nguyễn Thị Tuyết Mai	003797/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
47	Lê Thị Kim Vân	003787/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
48	Vũ Ngọc Tân	004196/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
49	Nguyễn Thị Thanh Hường	009331/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
50	Nguyễn Thị Thúy	003795/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
51	Nguyễn Thị Hảo	003790/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
52	Nguyễn Thị Hoàng Thảo	009953/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
53	Vũ Thị Tường Vi	004190/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
54	Trần Ánh Được	004957/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
55	Dương Thanh Huyền	012228/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
56	Lê Thị Ngà	012227/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
57	Trần Thị Phú	013009/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
58	Phạm Thị Trúc Linh	013183/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
59	Nguyễn Thành Đạt	012334/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
60	Lăng Duy Khiêm	003793/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
61	Lê Thị Thúy	0008718/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
62	Nguyễn Thị Thủy	000900/ĐNAI.CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
63	Nguyễn Thị Thùy Dung	000013/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
64	Phạm Thị Hồng Vân	001551/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
65	Nguyễn Thị Huệ	000037/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XIII ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Hộ sinh		
66	Đinh Thị Thúy	014276//ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
67	Vũ Thị Hương Mai	004204/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
68	Nguyễn Thị Phúc	006631/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
69	Nguyễn Lan Phương	006571/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
70	Nguyễn Thị Ngọc Minh	015006/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
71	Mai Thu Hương	6634/BTH-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
72	Nguyễn Thị Lương	0009303/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
73	Hoàng Thị Vân Anh	0007971/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
74	Nguyễn Thị Hải Dương	014853/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
75	Lê Thị Thùy Trang	0007982/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
76	Trầm Thị Yến Loan	044841/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
77	Trần Thị Thanh	0009588/ĐNAI-CCHN	Thực hiện nhiệm vụ chức danh Điều dưỡng theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ - Bộ Y tế	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
78	Phạm Thị Tâm	210105/CCHN-BQP	Thực hiện nhiệm vụ chuyên môn Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
79	Lê Thị Bích Phượng	048355/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
80	Lê Thanh Hải	0023568/HCM-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
81	Dương Thị Diệu Linh	006518/BRVT-CCHN	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế và Bộ Nội vụ Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Điều dưỡng		
82	Trần Thị Xuân	015047/ĐNAI-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Điều dưỡng		
83	Trương Ngọc Kiều Thy	000844/ĐNAI-GPHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Điều dưỡng		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
84	Lê Thị Mỹ Dung	004569/BRVT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Điều dưỡng		
85	Bùi Thị Tuyên	044792/BYT-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp Điều dưỡng	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Điều dưỡng		
86	Vũ Văn Văn	004948/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên - X Quang	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên X-Quang		
87	Huỳnh Tấn Minh	004960/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên - X Quang	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên X-Quang		
88	Phạm Thế Hiển	004952/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên - X Quang	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên X-Quang		
89	Nguyễn Thị Hồng Vân	004951/ĐNAI-GPHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
90	Võ Thị Thanh Thủy	0009333/ĐNAI-CCHN	Thực hiện Kỹ thuật xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
91	Hồ Thị Thu Hà	004955/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
92	Dương Thị Việt Hà	015364/ĐNAI-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		

STT	Họ và tên người hành nghề	Số giấy phép hành nghề/ chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có)	Ghi chú
93	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	0034600/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
94	Nguyễn Thị Hoài	059496/HCM-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		
95	Nguyễn Thị Ngọc Đào	008914/QNA-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp kỹ thuật y	Sáng: 7h30-11h30 Chiều: 13h00 - 16h00 (Từ thứ Hai - Thứ Sáu)	Kỹ thuật viên xét nghiệm		

Ghi chú:

- Ngoài thời gian làm việc kể trên, để phù hợp với thời gian hoạt động của Bệnh viện, nhân viên y tế sẽ làm việc theo lịch trực ngoài giờ hành chính, thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, tết, theo sự phân công của Bệnh viện.

- Bệnh viện sẽ bố trí thời gian nghỉ ngơi hợp lý cho người hành nghề đảm bảo thời gian làm việc đúng quy định.

Đồng Nai, ngày 11 tháng 11 năm 2026

GIÁM ĐỐC

BỘ Y TẾ SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI
BỆNH VIỆN PHỔI THÀNH PHỐ ĐỒNG NAI

Nguyễn Văn Thảo